

Bản án số: 93/2020/HS-PT
Ngày 14 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán:

Ông Trần Quang Khang

Ông Trương Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trần Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lin - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2020/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lý Tấn N và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. LÝ TẤN N (tên gọi khác: K), sinh năm 1965 tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp CM, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: kinh doanh dịch vụ internet; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hữu Đ, sinh năm 1937 (chết) và bà Lâm Thị C, sinh năm 1945; có vợ tên: Trần Mỹ Đ1, sinh năm 1964 và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ ngày 29/7/2019; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 07/8/2019; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

2. NGUYỄN LONG N1, sinh năm 1990 tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp KN.1, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N2, sinh năm 1967 và bà Trịnh Tuyết L, sinh năm 1966; có vợ tên: Trần Ngọc Minh T, sinh năm 1991 và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/4/2017, bị Công an huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đá gà ăn tiền tại Quyết định số 166/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 28/8/2017; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

3. TRẦN NGỌC MINH T (tên gọi khác: L1), sinh năm 1991 tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp KN.1, thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Minh T1, sinh năm 1966 và bà Trần Thu T2, sinh năm 1965; có chồng tên: Nguyễn Long N1, sinh năm 1990 và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lý Tấn N: ông **Nguyễn Viết Chính**, Luật sư - Công ty Luật TNHH Lạc Hồng, Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 29/7/2019, Công an huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang Lý Tấn N đang có hành vi tổng hợp các phôi số đề tại nhà ông Ngô Minh V (ấp NV, xã CT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu). Tại hiện trường thu giữ tang vật gồm:

- 15 (Mười lăm) tờ giấy có ghi các con số được đánh số thứ tự từ 1 đến 15.
- 05 (Năm điện thoại di động), trong đó có: 01 (Một) điện thoại hiệu Nokia màu xanh-đen, bên trong có sim số 0916.751.293; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, viền bạc, bên trong có sim số 0349.000.363; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ-đen, bên trong có sim số 0919.703.444; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bàn phím màu bạc, bên trong điện thoại có lắp 01 (Một) sim số seri 898402000010926859513; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu trắng không có thẻ sim bên trong.
- 02 (Hai) cây viết mực màu xanh.
- 02 (Hai) cây viết mực màu đỏ.
- Tiền Việt Nam 9.129.000 đồng (Chín triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Quá trình điều tra Lý Tấn N khai nhận:

Lý Tấn N đã hoạt động mua bán lô đề với hình thức số đầu, số đuôi, số lô 02 con, số lô 03 con, số đá 02 con, số đá 03 con, xác định thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Nam và kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc (Hà Nội), tính đến ngày bị bắt quả tang (29/7/2019) là được khoảng một tháng.

Hàng ngày, N trực tiếp bán lô đề cho người mua hoặc dùng các số điện thoại di động 0916.751.293, 0919.703.444 để liên hệ nhận bán cho những người có nhu cầu mua lô đề.

Đến chiều cùng ngày, N tổng hợp lại và điện thoại giao nộp phôi lại cho vợ chồng Nguyễn Long N1 và Trần Ngọc Minh T (L1) qua số điện thoại 0327.779.828. Sau khi có kết quả xổ số thì N gọi điện thoại để tính tiền thắng, thua số đề với N1 và T và đến sáng ngày hôm sau thì N và N1 gặp nhau để thanh toán tiền thắng thua lô đề. Ngoài ra,

N còn giữ lại những con số mà N cho rằng ít xỏ để trực tiếp thắng thua với những người chơi lô đề và mua thêm những con số mà N thích.

Tỷ lệ thu tiền đối với công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam như sau:

- Đối với số đầu và số đuôi người chơi mua bao nhiêu tiền cho một con số thì Lý Tấn N tính tiền bấy nhiêu, khi N giao phối lại cho Nguyễn Long N1 thì N1 cho N 18% tiền hoa hồng.

- Đối với số lô 02 con, số lô 03 con, người chơi mua bao nhiêu tiền cho một con số thì N lấy số tiền đó nhân lên 15 lần (người chơi đặt mua số lô 02 con, số lô 03 con với số tiền 1.000 đồng thì phải đưa cho N số tiền là 15.000 đồng). Khi giao phối cho Nguyễn Long N1 thì N1 nhân lên 14,5 lần (đối với số lô 02 con) và 14 lần (đối với số lô 3 con).

- Đối với số đá 02 con, số đá 03 con, người chơi mua bao nhiêu tiền cho một con số thì N lấy số tiền đó nhân lên 30 và 45 lần (người chơi đặt mua số đá 02 con với số tiền 1.000 đồng thì phải đưa cho N số tiền là 30.000 đồng, người chơi đặt mua số đá 03 con với số tiền 1.000 đồng thì phải đưa cho N số tiền là 45.000 đồng). Khi N giao phối cho N1 thì N1 nhân lên 29 lần (đối với số đá 02 con) và 40 lần (đối với số đá 03 con)

Tỷ lệ thu tiền đối với công ty xổ số kiến thiết miền Bắc (Hà Nội) như sau:

- Đối với số đầu người chơi mua bao nhiêu tiền thì N lấy số tiền mua nhân cho 04 lần (người chơi đặt mua con số đầu với số tiền 1.000 đồng thì phải đưa cho N số tiền 4.000 đồng). Đối với số đuôi người chơi mua bao nhiêu tiền cho một con số thì N tính tiền bấy nhiêu. Khi giao phối số đầu đuôi cho T thì T cho N 18% tiền hoa hồng.

- Đối với số lô 02 con, số lô 03 con người chơi mua bao nhiêu tiền cho một con số thì N lấy số tiền đó nhân lên 20 lần (người chơi đặt mua số lô 02 con, số lô 03 con với số tiền 1.000 nghìn đồng thì phải đưa cho N số tiền là 20.000 đồng). Khi giao phối cho T thì T lấy số tiền đặt nhân cho 19,8 lần.

- Đối với số đá 02 con, số đá 03 con, người chơi mua bao nhiêu tiền cho một con số thì N lấy số tiền đó nhân lên lần lượt là 40 và 60 lần (người chơi đặt mua số đá 02 con với số tiền 1.000 đồng thì phải đưa cho N số tiền 40.000 đồng, mua số đá 03 con số tiền 1.000 đồng thì phải trả N số tiền 60.000 đồng). Khi giao phối cho T thì T lấy số tiền đặt nhân cho 39 lần (đối với số đá 02 con) và 58,5 lần (đối với số đá 03 con).

Cách tính tỷ lệ thắng thua như sau:

Tỷ lệ trúng lô đề của công ty xổ số kiến thiết các tỉnh miền Nam và miền Bắc đều bằng nhau. Cụ thể, đối với các hình thức số đầu, số đuôi, tỷ lệ trúng đề là 1 x 70 lần (Người chơi đặt mua 1.000 đồng nếu trúng thì được 70.000đồng). Đối với số lô 02 con tỷ lệ trúng đề là 1 x 80 lần (Người chơi đặt mua 1.000 đồng nếu trúng thì được 80.000 đồng). Đối với các hình thức số lô 03 con, số đá 02 con, số đá 03 con tỷ lệ trúng là 1 x 600 lần (Người chơi đặt mua 1.000 đồng thì trúng được 600.000đồng).

- Trong ngày 28/7/2019, Lý Tấn N đã ghi bán số đề cho nhiều người và dựa vào kết quả của nhiều công ty xổ số kiến thiết, cụ thể như sau:

* Đối với công ty xổ số kiến thiết tỉnh Lâm Đồng (Đà Lạt):

Qua đối chiếu thì các tờ giấy được đánh số 4, 5, 6, 11, 12, 13 và các tập tin File ghi âm trong điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh-đen, bên trong có sim số 0916.751.293 bao gồm: *ghi âm000.amr*, *ghi âm001.amr*, *ghi âm002.amr*, *ghi âm003.amr*, *ghi âm004.amr*, *ghi âm005.amr* là các phôi số đề Lý Tấn N ghi bán trong ngày 28/7/2019, tổng số tiền Lý Tấn N dùng để đánh bạc thắng thua dựa vào kết quả xổ số công ty kiến thiết Đà Lạt là: 49.658.000 đồng.

* Đối với công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kiên Giang:

Qua đối chiếu thì tờ giấy được đánh số 6 và các tập tin File ghi âm trong điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh-đen, bên trong có sim số 0916.751.293 bao gồm: *ghi âm000.amr*, *ghi âm003.amr*, *ghi âm004.amr*, *ghi âm005.amr* và điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ-đen, bên trong có sim số 0919.703.444 bao gồm: *ghi âm011.amr* là các phôi số đề Lý Tấn N ghi bán trong ngày 28/7/2019, tổng số tiền Lý Tấn N dùng để đánh bạc thắng thua dựa vào kết quả công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kiên Giang là: 29.138.500 đồng.

* Đối với công ty xổ số kiến thiết miền Bắc (Hà Nội):

Qua đối chiếu thì các tập tin File ghi âm trong điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh-đen, bên trong có sim số 0916.751.293 bao gồm: *ghi âm006.amr*, *ghi âm007.amr*, *ghi âm008.amr*, *ghi âm009.amr* và điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ-đen, bên trong có sim số 0919.703.444 bao gồm: *ghi âm000.amr*, *ghi âm001.amr*, *ghi âm002.amr*, *ghi âm004.amr* là các phôi số đề Lý Tấn N ghi bán trong ngày 28/7/2019, tổng số tiền mà Lý Tấn N dùng để đánh bạc dựa vào kết quả công ty xổ số kiến thiết miền Bắc là: 22.608.000 đồng.

- Ngày 28/7/2019, sau khi ghi số đề thì Lý Tấn N điện thoại qua số thuê bao 0327.779.828 để giao phôi cho Nguyễn Long N1 và Trần Ngọc Minh T cụ thể như sau:

* Đối với công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kiên Giang:

Tổng số tiền mà Lý Tấn N dùng để đánh bạc với Nguyễn Long N1 dựa vào kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kiên Giang là 8.865.000đ. Thể hiện qua các file âm, cụ thể: File “*ghi âm004.amr*” tạo lúc 15 giờ 57 phút, ngày 28/7/2019 với số tiền là 7.575.000đ; File “*ghi âm005.amr*” tạo lúc 16 giờ 06 phút, ngày 28/7/2019 với số tiền 1.290.000 đồng.

* Đối với công ty xổ số kiến thiết tỉnh Lâm Đồng (Đà Lạt):

Tổng số tiền mà Lý Tấn N dùng để đánh bạc với Nguyễn Long N1 dựa vào kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Kiên Giang là 6.416.500đ. Thể hiện qua các file âm, cụ thể: File “*ghi âm004.amr*” tạo lúc 15 giờ 57 phút, ngày 28/7/2019 với số tiền 5.931.500đ, File “*ghi âm005.amr*” tạo lúc 16 giờ 06 phút, ngày 28/7/2019 với số tiền 485.000 đồng.

* Đối với công ty xổ số kiến thiết miền Bắc (Hà Nội):

Tổng số tiền mà Lý Tấn N dùng để đánh bạc với Trần Ngọc Minh T dựa vào kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết miền Bắc là 12.107.000đ. Thể hiện qua

các file âm, cụ thể: File “ghi âm007.amr” tạo lúc 17 giờ 58 phút ngày 28/7/2019 với số tiền 3.803.500đ; và File “ghi âm009.amr” tạo lúc 18 giờ 03 phút ngày 28/7/2019 với số tiền 8.303.500đ.

Tại bản kết luận giám định số 350/C09B, ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau:

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong 04 (bốn) tập tin âm thanh mẫu cần giám định.

- Tiếng nói của người nam (ký hiệu “N1” trong “Bản dịch nội dung”) trong 02 (hai) tập tin âm thanh “ghi âm 004.amr”, “ghi âm 005.amr” mẫu cần giám định và tiếng nói của ông Nguyễn Long N1 trong mẫu so sánh là của cùng một người nói ra.

- Tiếng nói của người nữ (ký hiệu “T” trong “Bản dịch nội dung”) trong 02 (hai) tập tin âm thanh “ghi âm 007.amr”, “ghi âm 009.amr” mẫu cần giám định và tiếng nói của bà Trần Ngọc Minh T trong mẫu so sánh là của cùng một người nói ra.

- Nội dung hội thoại trong 04 (bốn) tập tin âm thanh mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản gồm 06 trang A4.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn chứng minh được trong ngày 29/7/2019, Lý Tấn N đã ghi bán số đề cho nhiều người và dựa vào kết quả của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Cà Mau và Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp với số tiền dưới 5.000.000đ (không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự) nên cơ quan cảnh sát điều tra đã xử phạt hành chính.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên:

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Tấn N, Nguyễn Long N1 và Trần Ngọc Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Tấn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 29/7/2019 đến ngày 07/8/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Lý Tấn N 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2.2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Long N1 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Long N1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Minh T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2020 và ngày 29/9/2020, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 10/12/2020, bị cáo N1 nộp đơn xin xét xử vắng mặt đối với bị cáo Trần Ngọc Minh T và nộp đơn yêu cầu xin Hội đồng xét xử cho bị cáo N1 và T được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N và bị cáo N1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định là phù hợp nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện nội dung vụ án và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo không có phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo N cũng như kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo N1 và T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N: Thống nhất với vị kiểm sát viên giữ quyền công tố về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo N. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù; bởi lẽ bị cáo thực hiện hành vi với vai trò thứ yếu, bị cáo ghi lô đề và giao phôi cho bị cáo N1 và T để hưởng hoa hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên là có diễn ra trên thực tế.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định các bị cáo Lý Tấn N, Nguyễn Long N1 và Trần Ngọc Minh T lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam, miền Bắc để thực hiện hành vi ghi lô đề dưới hình thức ghi số đầu, số đuôi, số lô 02 con, số lô 03 con và số đá; sau đó tổng hợp mỗi ngày để làm căn cứ đánh bạc được thắng thua bằng tiền với người chơi lô đề.

Trong đó, bị cáo Lý Tấn N tham gia đánh bạc 03 lần (bao gồm cả số tiền bị cáo đã giao phôi đề cho bị cáo N1, bị cáo T), cụ thể: Tham gia đánh bạc dựa vào kết quả của công ty xổ số kiến thiết Đà Lạt với số tiền 49.658.000đ, của công ty xổ số kiến thiết Kiên Giang với số tiền 29.138.500đ và của công ty xổ số Miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 22.608.000đ;

Bị cáo Nguyễn Long N1 trực tiếp nhận 02 lô đề từ bị cáo Lý Tấn N qua điện thoại; cụ thể: đối với công ty xổ số kiến thiết Đà Lạt với số tiền 6.416.500đ và với công ty xổ số kiến thiết Kiên Giang với số tiền 8.865.000đ.

Bị cáo Trần Ngọc Minh T 01 lần nhận phôi đề từ bị cáo Lý Tấn N giao qua điện thoại với số tiền 12.107.000đ của công ty xổ số kiến thiết miền Bắc (Hà Nội).

Do đó cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung đơn kháng cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Lý Tấn N: trong một ngày, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi ghi lô đề với số tiền lớn nhất là 49.658.000 đồng, ít nhất là 22.608.000 đồng. Bị cáo chỉ giao một phần nhỏ phôi số mà bị cáo ghi được cho bị cáo N1 và T nên mức án của bị cáo là cao hơn bị cáo T và N1.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Long N1 và Trần Ngọc Minh T: qua điều tra chứng minh được hành vi phạm tội của các bị cáo là các file ghi âm giữa bị cáo N với các bị cáo N1 và T. Qua kết quả giám định giọng nói, xác định bị cáo N1 trực tiếp nhận 02 lô đề từ bị cáo N, bị cáo T trực tiếp nhận 01 lô đề từ bị cáo N. Ngoài các file ghi âm thì không còn chứng cứ chứng minh bị cáo T có giúp sức đối với bị cáo N1. Do đó cấp sơ thẩm quy kết bị cáo T có vai trò giúp sức bị cáo N1 là chưa đánh giá đúng sự thật khách quan của vụ án.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Thiết nghĩ cần phải được xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng, bị cáo T hiện đang trực tiếp nuôi 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018, chưa đủ 36 tháng tuổi, nên bị cáo còn được xem xét tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, như đã phân tích, bị cáo T chỉ trực tiếp ghi 01 lô đề do bị cáo Lý Tấn N giao nhưng cấp sơ thẩm quy kết bị cáo với vai trò giúp sức bị cáo N1 là chưa có căn cứ vững chắc nên bị cáo T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo N1 và bị cáo T là vợ chồng, bị cáo T hiện phải nuôi 03 con còn nhỏ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Từ những nhận định nêu trên, không có căn cứ chấp nhận lời bào chữa của luật sư về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N cũng như ý kiến của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm là giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo T.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Lý Tấn N và Nguyễn Long N1 không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trần Ngọc Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lý Tấn N và Nguyễn Long N1.

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Ngọc Minh T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Lý Tấn N và Nguyễn Long N1.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu về điều kiện chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Trần Ngọc Minh T.

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Tấn N (tên gọi khác: K), Nguyễn Long N1, Trần Ngọc Minh T (tên gọi khác: L1) phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều khoản và hình phạt:

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Tấn N 01 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 29/7/2019 đến ngày 07/8/2019.

2.2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Long N1 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Minh T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn HL, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 21; điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Lý Tấn N phải nộp 200.000đ; bị cáo Nguyễn Long N1 phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Ngọc Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Vĩnh Lợi (02 bản);
- VKSND huyện Vĩnh Lợi (01 bản)
- CQĐT huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- Các bị cáo (01 bản);
- Luật sư
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ

